

Số: /BC-MN

Tiền phong, ngày 15 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Đề án phát triển giáo dục mầm non
giai đoạn 2018-2025

1. Kết quả tổ chức, triển khai, chỉ đạo, ban hành văn bản thực hiện Quyết định số 1677/QĐ-TTg; Kế hoạch số 48/KH-UBND.

Giáo dục mầm non là cấp học đầu tiên của hệ thống giáo dục quốc dân, đặt nền móng cho sự phát triển về thể chất, trí tuệ, tình cảm, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố căn bản về nhân cách cho trẻ em trước khi vào lớp một. Việc chăm lo phát triển giáo dục mầm non, bảo đảm mọi trẻ em được tiếp cận giáo dục mầm non có chất lượng, công bằng và bình đẳng là trách nhiệm của các cấp, các ngành, mỗi gia đình và toàn xã hội.

*** Văn bản theo giai đoạn**

+ Kế hoạch chiến lược số 85 /CL-MN, ngày 27 tháng 6 năm 2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc Phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2018-2025;

+ Quyết định số 86/QĐ-MN, ngày 27 tháng 6 năm 2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thành lập ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2018-2025.

+ Quyết định số 107a/QĐ-MN, ngày 8/10/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc kiện toàn lại ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2018-2025

+ Quyết định số 111/QĐ-MN, ngày 8/9/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc kiện toàn lại ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2018-2025

*** Văn bản theo năm học.**

- Năm học 2019-2020

+ Kế hoạch số 102/KH-MN, ngày 1 tháng 8 năm 2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc Phát triển giáo dục nhà trường năm học 2019-2020;

+ Kế hoạch số 114/KH-MN, ngày 15 tháng 8 năm 2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc phòng chống tai nạn thương tích, xây dựng trường học an toàn lành mạnh năm học 2019-2020;

+ Kế hoạch số 118/KH-MN, ngày 21/8/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc phòng chống dịch bệnh trường học năm học 2019-2020;

+ Kế hoạch số 120/KH-MN, ngày 21/8/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc huy động nguồn xã hội hóa năm học 2019-2020;

- + Kế hoạch số 129/KH-MN, ngày 7/9/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc tổ chức khám sức khỏe cho học sinh năm học 2019-2020;
- + Kế hoạch số 149/KH-MN, ngày 11/9/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên và nhân viên năm học 2019-2020;
- + Kế hoạch số 150/KH-MN, ngày 11/9/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc đảm bảo cân đối các chất dinh dưỡng trong bữa ăn hàng ngày năm học 2019-2020;
- + Kế hoạch số 160/KH-MN, ngày 27/9/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc kiểm tra nội bộ trường học năm học 2019-2020;
- + Kế hoạch số 161/KH-MN, ngày 27/9/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc phát triển đội ngũ, phát triển giáo viên năm học 2019-2020;
- + Kế hoạch số 162/KH-MN, ngày 27/9/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc triển khai nhiệm vụ năm học 2019-2020;
- + Kế hoạch số 164a/KH-MN, ngày 27/9/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non năm học 2019-2020;
- + Kế hoạch số 164/KH-MN, ngày 27/9/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc chỉ đạo chuyên môn năm học 2019-2020;
- + Quyết định số 165/QĐ-MN, ngày 27/9/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thành lập ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2019-2020;
- + Kế hoạch số 168/KH-MN, ngày 27/9/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc kiểm tra giám sát công tác chuyên môn năm học 2019-2020;
- + Kế hoạch số 169/KH-MN, ngày 27/9/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc bồi dưỡng thường xuyên năm học 2019-2020;
- + Kế hoạch số 171/KH-MN, ngày 27/9/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện chuyên đề xây dựng trường mầm non “ lấy trẻ làm trung tâm” năm học 2019-2020;
- + Kế hoạch số 174/KH-MN, ngày 27/9/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc chỉ đạo chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2019-2020;
- + Kế hoạch số 175/KH-MN, ngày 27/9/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc phục hồi suy dinh dưỡng và béo phì năm học 2019-2020;
- + Kế hoạch số 176/KH-MN, ngày 27/9/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc tuyên truyền, giáo dục kiến thức an toàn thực phẩm năm học 2019-2020;
- + Quyết định số 201/KH-MN, ngày 27/9/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thành lập ban chất lượng giáo dục năm học 2019-2020;
- + Kế hoạch số 222/KH-MN, ngày 28/9/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện giải pháp năm học 2019-2020;
- + Kế hoạch số 225/KH-MN, ngày 2/10/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc tổ chức cho trẻ thăm quan trải nghiệm năm học 2019-2020;

- + Kế hoạch số 210/KH-MN, ngày 8/10/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho trẻ năm học 2019-2020;
- + Kế hoạch số 234/KH-MN, ngày 1/11/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc tổ chức hội thi GVG, CNG cấp trường năm học 2019-2020;
- + Kế hoạch số 243/KH-MN, ngày 30/11/2019 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện đề án chăm sóc trẻ đầu đời giai đoạn 2018-2025;
- + Kế hoạch số 10/KH-MN, ngày 8/1/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, giảng dạy, chăm sóc nuôi dưỡng trẻ năm học 2019-2020;
- + Kế hoạch số 49/KH-MN, ngày 2/4/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc triển khai công tác an toàn giao thông trong trường học năm học 2019-2020;

*** Năm học 2020-2021**

- + Kế hoạch số 84/KH-MN, ngày 27/7/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc tuyển sinh năm học 2020-2021;
- + Kế hoạch số 94/KH-MN, ngày 15/8/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về phát triển giáo dục nhà trường năm học 2020-2021;
- + Kế hoạch số 101/KH-MN, ngày 7/9/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong trường mầm non năm học 2020-2021;
- + Kế hoạch số 110/KH-MN, ngày 10/9/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc phát triển đội ngũ, phát triển giáo viên năm học 2020-2021;
- + Kế hoạch số 113/KH-MN, ngày 19/9/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc phòng chống dịch bệnh trong trường mầm non năm học 2020-2021;
- + Kế hoạch số 122a/KH-MN, ngày 28/9/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc triển khai thực hiện công tác XHH trong trường học năm học 2020-2021;
- + Kế hoạch số 125/KH-MN, ngày 3/10/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021;
- + Kế hoạch số 132/KH-MN, ngày 3/10/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc tuyên truyền công tác năm học 2020-2021;
- + Quy chế số 134/QC-MN, ngày 3/10/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021;
- + Kế hoạch số 136a/KH-MN, ngày 5/10/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc kiểm tra nội bộ năm học 2020-2021;
- + Kế hoạch số 136/KH-MN, ngày 3/10/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non năm học 2020-2021;

- + Kế hoạch số 138/KH-MN, ngày 5/10/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc chỉ đạo chuyên môn năm học 2020-2021;
- + Kế hoạch số 139/KH-MN, ngày 5/10/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc bồi dưỡng chuyên môn năm học 2020-2021;
- + Kế hoạch số 140/KH-MN, ngày 5/10/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc kiểm tra giám sát thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2020-2021;
- + Kế hoạch số 142/KH-MN, ngày 5/10/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện giải pháp năm học năm học 2020-2021;
- + Kế hoạch số 143/KH-MN, ngày 5/10/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc tổ chức ngày hội ngày lễ năm học 2020-2021;
- + Kế hoạch số 145/KH-MN, ngày 5/10/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện chuyên đề xây dựng trường mầm non “lấy trẻ làm trung tâm” năm học 2020-2021;
- + Kế hoạch số 147a/KH-MN, ngày 5/10/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc bồi dưỡng thường xuyên năm học 2020-2021;
- + Kế hoạch số 151/KH-MN, ngày 5/10/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc chỉ đạo công tác chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2020-2021;
- + Kế hoạch số 155/KH-MN, ngày 6/10/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc phục hồi trẻ suy dinh dưỡng và béo phì năm học 2020-2021;
- + Kế hoạch số 157/KH-MN, ngày 5/10/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ cô nuôi, giáo viên năm học 2020-2021;
- + Kế hoạch số 164/KH-MN, ngày 10/10/2020 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích năm học 2020-2021;
- * Năm học 2021-2022**
- + Kế hoạch số 59/KH-MN, ngày 15/7/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc tuyển sinh năm học 2021-2022;
- + Kế hoạch số 61/KH-MN, ngày 26/7/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc phân công lao động năm học 2021-2022;
- + Kế hoạch số 67a/KH-MN, ngày 12/8/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc BDTX năm học 2021-2022;
- + Kế hoạch số 77/KH-MN, ngày 6/9/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc phối hợp công tác y tế trường học năm học 2021-2022;
- + Kế hoạch số 79/KH-MN, ngày 6/9/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022;
- + Kế hoạch số 82b/KH-MN, ngày 8/9/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc đầu tư mua sắm đồ dùng CSND năm học 2021-2022;

- + Kế hoạch số 83/KH-MN, ngày 8/9/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc phối hợp công tác y tế trường học năm học 2021-2022;
- + Kế hoạch số 84/KH-MN, ngày 10/9/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc tuyên truyền giáo dục kiến thức an toàn thực phẩm năm học 2021-2022;
- + Kế hoạch số 85/KH-MN, ngày 10/9/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc phòng chống dịch bệnh trong trường học năm học 2021-2022;
- + Kế hoạch số 86/KH-MN, ngày 10/9/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc khám sức khỏe định kì cho trẻ trong trường học năm học 2021-2022;
- + Kế hoạch số 87/KH-MN, ngày 10/9/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong trường học năm học 2021-2022;
- + Kế hoạch số 105/KH-MN, ngày 6/10/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện giải pháp “ lồng ghép giáo dục an toàn giao thông và tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ trong trường mầm non năm học 2021-2022;
- + Kế hoạch số 107/KH-MN, ngày 8/10/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022;
- + Kế hoạch số 108/KH-MN, ngày 9/10/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện công tác y tế trường học năm học 2021-2022;
- + Kế hoạch số 109/KH-MN, ngày 9/10/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện chuyên đề xây dựng trường mầm non “lấy trẻ làm trung tâm” năm học 2021-2022;
- + Kế hoạch số 110/KH-MN, ngày 9/10/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện nhiệm vụ giai đoạn 2021-2025;
- + Kế hoạch số 111/KH-MN, ngày 9/10/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc sinh hoạt chuyên môn năm học 2021-2022;
- + Kế hoạch số 113/KH-MN, ngày 9/10/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện thực hiện chương trình giáo dục năm học 2021-2022;
- + Kế hoạch số 114/KH-MN, ngày 9/10/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2021-2022;
- + Kế hoạch số 117/KH-MN, ngày 9/10/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc chỉ đạo công tác chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2021-2022;
- + Kế hoạch số 118/KH-MN, ngày 9/10/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện công tác an toàn phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non năm học 2021-2022;
- + Kế hoạch số 125/KH-MN, ngày 9/10/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc đảm bảo cân đối các chất dinh dưỡng trong bữa ăn hàng ngày cho trẻ năm học 2021-2022;
- + Kế hoạch số 155/KH-MN, ngày 19/10/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ năm học 2021-2022;

+ Kế hoạch số 186/KH-MN, ngày 25/12/2021 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện đề án nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo góp phần nâng cao phát triển nguồn nhân lực có chất lượng giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030;

+ Kế hoạch số 34/KH-MN, ngày 16/4/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc tuyên truyền chuyển đổi số ngành GD&ĐT trường mầm non Vĩnh Phong năm học 2021-2022;

*** Năm học 2022-2023**

+ Kế hoạch số 77a/KH-MN, ngày 10/8/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc BDTX năm học 2022-2023;

+ Kế hoạch số 77/KH-MN, ngày 18/6/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện công tác an toàn phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non năm học 2022-2023;

+ Kế hoạch số 81a/KH-MN, ngày 18/8/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc sinh hoạt chuyên môn năm học 2022-2023;

+ Kế hoạch số 109/KH-MN, ngày 8/9/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc phối hợp công tác y tế trường học năm học 2022-2023;

+ Kế hoạch số 118/KH-MN, ngày 1/10/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023;

+ Kế hoạch số 120/KH-MN, ngày 1/10/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023;

+ Kế hoạch số 122/KH-MN, ngày 1/10/2022 của trường mầm non Hòa Bình về việc thực hiện giải pháp năm học 2022-2023;

+ Kế hoạch số 125/KH-MN, ngày 1/10/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện nhiệm vụ trong tam tháng năm học 2022-2023;

+ Kế hoạch số 126/KH-MN, ngày 1/10/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc chỉ đạo chuyên môn năm học 2022-2023;

+ Kế hoạch số 127/KH-MN, ngày 1/10/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện chuyên đề xây dựng trường mầm non “lấy trẻ làm trung tâm” năm học 2022-2023;

+ Kế hoạch số 128/KH-MN, ngày 1/10/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện thực hiện chương trình giáo dục năm học 2022-2023;

+ Kế hoạch số 129/KH-MN, ngày 1/10/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc tổ chức cho trẻ trải nghiệm năm học 2022-2023;

+ Kế hoạch số 131/KH-MN, ngày 1/10/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện chương trình “Tôi yêu Việt Nam” năm học 2022-2023;

+ Kế hoạch số 136/KH-MN, ngày 2/10/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc chỉ đạo công tác chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2022-2023;

- + Kế hoạch số 137/KH-MN, ngày 2/10/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực BDCM cho đội ngũ năm học 2022-2023;
- + Kế hoạch số 138/KH-MN, ngày 2/10/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc công tác y tế trường học năm học 2022-2023;
- + Kế hoạch số 139/KH-MN, ngày 2/10/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm năm học 2022-2023;
- + Kế hoạch số 146/KH-MN, ngày 2/10/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ năm học 2022-2023;
- + Kế hoạch số 149/KH-MN, ngày 2/10/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc phục hồi trẻ suy dinh dưỡng, béo phì, thừa cân năm học 2022-2023;
- + Kế hoạch số 193/KH-MN, ngày 18/10/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc chỉ đạo công tác chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2022-2023;
- + Kế hoạch số 194/KH-MN, ngày 18/10/2022 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc triển khai công tác chuyển đổi số năm học 2022-2023;
- * Năm học 2023-2024**
- + Kế hoạch số 75/KH-MN, ngày 2/8/2023 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc phát triển giáo dục Đào tạo năm học 2023-2024;
- + Kế hoạch số 79/KH-MN, ngày 22/8/2023 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc BDTX năm học 2023-2024;
- + Kế hoạch số 84/KH-MN, ngày 30/8/2023 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện công tác an toàn phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non năm học 2023-2024;
- + Kế hoạch số 99/KH-MN, ngày 11/9/2023 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024;
- + Kế hoạch số 110/KH-MN, ngày 29/9/2023 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024;
- + Kế hoạch số 111/KH-MN, ngày 29/9/2023 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm tháng năm học 2023-2024;
- + Kế hoạch số 112/KH-MN, ngày 29/9/2023 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện giải pháp “ xây dựng kho dữ liệu ứng dụng mô hình 5E trong giáo dục STEAM vào tổ chức hoạt động GD trẻ năm học 2023-2024;
- + Kế hoạch số 114/KH-MN, ngày 29/9/2023 của trường mầm non thực hiện chương trình giáo dục năm học 2023-2024;
- + Kế hoạch số 117/KH-MN, ngày 29/9/2023 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm tháng của chuyên môn năm học 2023-2024;
- + Kế hoạch số 118/KH-MN, ngày 29/9/2023 của trường mầm non Hòa Bình về việc sinh hoạt chuyên môn năm học 2023-2024;

+ Kế hoạch số 119/KH-MN, ngày 29/9/2023 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc ứng dụng giáo dục STEAM vào tổ chức hoạt động GD trẻ năm học 2023-2024;

+ Kế hoạch số 122/KH-MN, ngày 29/9/2023 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện chuyên đề xây dựng trường mầm non “lấy trẻ làm trung tâm” năm học 2023-2024;

+ Kế hoạch số 124/KH-MN, ngày 29/9/2023 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện chương trình “ Tôi yêu Việt Nam” năm học 2023-2024;

+ Kế hoạch số 126/KH-MN, ngày 29/9/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc phục hồi trẻ suy dinh dưỡng, béo phì, thừa cân năm học 2023-2024;

+ Kế hoạch số 133/KH-MN, ngày 4/10/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc chỉ đạo công tác chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2023-2024;

+ Kế hoạch số 134/KH-MN, ngày 4/10/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện công tác y tế trường học năm học 2023-2024;

+ Kế hoạch số 137/KH-MN, ngày 4/10/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc tuyên truyền phòng chống dịch bệnh trong trường học năm học 2023-2024;

+ Kế hoạch số 138/KH-MN, ngày 4/10/2023 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong trường học năm học 2023-2024;

+ Kế hoạch số 149/KH-MN, ngày 5/10/2023 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc cân đối các chất dinh dưỡng năm học 2023-2024;

+ Kế hoạch số 174/KH-MN, ngày 11/10/2023 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc phát triển đội ngũ CBGV năm học 2023-2024;

+ Kế hoạch số 179/KH-MN, ngày 11/10/2023 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện quan sát trẻ theo quá trình năm học 2023-2024;

+ Kế hoạch số 191/KH-MN, ngày 15/11/2023 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc xây dựng trường học AT phòng chống tai nạn thương tích năm học 2023-2024;

+ Kế hoạch số 194/KH-MN, ngày 16/11/2023 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc đổi mới hình thức tổ chức HĐGDAN theo hướng tiếp cận đa văn hóa năm học 2023-2024;

*** Năm học 2024-2025**

+ Kế hoạch số 121/KH-MN, ngày 13/8/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc phát triển giáo dục nhà trường năm học 2024-2025;

+ Kế hoạch số 124/KH-MN, ngày 23/8/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024-2025;

- + Kế hoạch số 139/KH-MN, ngày 20/9/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc kiểm tra nội bộ trường học năm học 2024-2025;
- + Kế hoạch số 142/KH-MN, ngày 20/9/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc phục hồi suy dinh dưỡng thừa cân, béo phì năm học 2024-2025;
- + Kế hoạch số 160/KH-MN, ngày 5/10/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện nhiệm vụ năm học năm học 2024-2025;
- + Kế hoạch số 161/KH-MN, ngày 5/10/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc công tác trọng tâm tháng năm học 2024-2025;
- + Kế hoạch số 164/KH-MN, ngày 5/10/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc chỉ đạo công tác nuôi dưỡng năm học 2024-2025;
- + Kế hoạch số 165/KH-MN, ngày 5/10/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc công tác y tế trường học năm học 2024-2025;
- + Kế hoạch số 168/KH-MN, ngày 5/10/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện chương trình giáo dục nhà trường năm học 2024-2025;
- + Kế hoạch số 170/KH-MN, ngày 5/10/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc công tác trọng tâm tháng về thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2024-2025;
- + Kế hoạch số 171/KH-MN, ngày 5/10/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc sinh hoạt chuyên môn năm học 2024-2025;
- + Kế hoạch số 177/KH-MN, ngày 9/10/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện chuyên đề “ xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” năm học 2024-2025;
- + Kế hoạch số 200/KH-MN, ngày 11/10/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc thực hiện giải pháp năm học năm học 2024-2025;
- + Kế hoạch số 212/KH-MN, ngày 15/10/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì, thừa cân năm học 2024-2025;
- + Kế hoạch số 213/KH-MN, ngày 15/10/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc đảm bảo VSAT thực phẩm năm học 2024-2025;
- + Kế hoạch số 129/KH-MN, ngày 24/10/2024 của trường mầm non Vĩnh Phong về việc khai thác, tận dụng các yếu tố thiên nhiên để tổ chức hoạt động ngoài trời cho trẻ năm học 2024-2025;

2. Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu kế hoạch phát triển giáo dục mầm non

2.1. Hiện trạng về quy mô trường lớp, kết quả huy động trẻ em đến trường, đội ngũ, cơ sở vật chất (Tính đến thời điểm tháng 5/2025)

- Số trường: Có 1 điểm trường
- + Trong đó: Là trường công lập
- + Tỷ lệ bình quân 1 trường/đơn vị hành chính cấp xã.
- Số khu trường (gồm cả khu trung tâm và khu lẻ): 01
- Số cơ sở GDMN độc lập: 0

- Số nhóm lớp ở các loại hình: 06

Trong đó: Nhóm trẻ: 02, lớp mẫu giáo: 3, lớp mẫu giáo 5 tuổi: 01

- Trẻ mầm non đến trường lớp: 137/181 trẻ, đạt 75.6 %, trong đó: trẻ nhà trẻ: 42/76 trẻ đạt 55.2%; trẻ mẫu giáo: 95/105 trẻ, đạt 90.4%; Trẻ mẫu giáo 5 tuổi: 31/31 trẻ, đạt 100%.

+ Trẻ MN trong trường mầm non công lập: 137 trẻ, đạt 75.6%

+ Trẻ MN trong các cơ sở GDMN ngoài công lập: 0 trẻ, đạt 0%

- Số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 19

+ Trong đó: số cán bộ, giáo viên: 14 (CBGV công lập: 12 và CBGV ngoài công lập: 0).

+ Tỷ lệ giáo viên nhà trẻ/lớp: 2.0; Tỷ lệ giáo viên mẫu giáo/lớp: 02

+ Số cán bộ, giáo viên đạt trình độ chuẩn đào tạo trở lên theo Luật Giáo dục

2019: 14/14, đạt 100%

Trong đó: Số CBGV công lập đạt trình độ chuẩn trở lên: 0/14 đạt 0%; Số CBGV ngoài công lập đạt trình độ chuẩn trở lên: 0 đạt 0%

- Tổng số phòng học: 8, trong đó số phòng học kiên cố: 8 đạt 100%

2.2. So sánh kết quả đạt được của địa phương với mục tiêu Quyết định 1677/QĐ-TTg và mục tiêu Kế hoạch số 48/KH-UBND phát triển GDMN của TP. Hải Phòng

TT	Nội dung	Chỉ tiêu theo QĐ 1677 - TTg	Chỉ tiêu theo KH 48 của UBND TP	Kết quả đến T5/2025		Đánh giá đến thời điểm T5/2025 (Vượt - Đạt - Chưa đạt)	
						So với chỉ tiêu QĐ 1677 - TTg	So với chỉ tiêu KH 48 của UBND TP
				SL	%		
1	Tỷ lệ huy động trẻ						
	<i>Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ</i>	55,2%	48%	42	55.2%	Vượt	Vượt
	<i>Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo</i>	86.4%	86.4%	64	86.4%	Đạt	Đạt
	<i>Tỷ lệ huy động trẻ MG 5 tuổi</i>	100%	100%	31	100%	Đạt	Đạt
	<i>Tỷ lệ huy động trẻ trong các cơ sở GDMN ngoài công lập</i>	0	0	0	0%		
2	Chất lượng chăm sóc, giáo dục						

	đục trẻ						
	Nhóm/lớp học 2 buổi/ngày	100%	100%	100%	100%	Đạt	Đạt
	Tỷ lệ trẻ em SDD thể nhẹ cân	giảm TB 0.3%/năm	giảm TB 0.3%/năm	0	0%	Đạt	Đạt
	Tỷ lệ trẻ em SDD thể thấp còi	giảm TB 0.2%/năm	giảm TB 0.2%/năm	0	0%	Đạt	Đạt
	Tỷ lệ trẻ em thừa cân, béo phì	được không chế	được không chế	2	0.014%	Đạt	Đạt
3	Đội ngũ giáo viên						
	Tỷ lệ giáo viên đạt trình độ cao đẳng SPMN trở lên	90%	90%	12	100%	Vượt	Vượt
	Đạt chuẩn nghề nghiệp mức khá trở lên	85%	85%	12	100%	Vượt	Vượt
4	Cơ sở vật chất trường lớp						
	Phòng học/nhóm lớp	1	1				
	Phòng học kiên cố	80%	92.0%	8	100%	Vượt	Vượt
	Trường đạt chuẩn quốc gia	50%	50%	1	100%	Vượt	Vượt
5	Kiểm định chất lượng GD						
	Trường mầm non hoàn thành tự đánh giá	100%	100%	1	100%	Vượt	Vượt
	Trường được công nhận đạt kiểm định chất lượng GD	60%	65%	1	100%	Vượt	Vượt
6	Phổ cập GDMN cho TE 5 tuổi	Đạt	Đạt	1	Đạt	Vượt	Vượt

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch

3.1. Thực hiện các chính sách phát triển GDMN tại địa phương

(Đối với mỗi chính sách, tính theo từng năm học, từ năm học 2018-2019 đến năm học 2024-2025, gồm có số lượng đối tượng được hưởng, số kinh phí chi trả thực hiện chính sách)

* Kết quả thực hiện Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định một số mức hỗ trợ thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn thành phố Hải Phòng

- Chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động (Điều 5 Nghị định 105/NĐ-CP);
- Chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo (Điều 7 Nghị định 105/NĐ-CP);
- Chính sách trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp (Điều 8 Nghị định 105/NĐ-CP);
- Chính sách đối với giáo viên ngoài công lập ở địa bàn có KCN (Điều 10 Nghị định 105/NĐ-CP);
- Chính sách hỗ trợ tài liệu và chi phí tập huấn đối với giáo viên mầm non dân lập, tư thục (Điều 11 Nghị định 105/NĐ-CP).

* Kết quả thực hiện Nghị định 86/2015/NĐ-CP, Nghị định số 145/2018/NĐ-CP và Nghị định số 81/2021/NĐ-CP về chính sách miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ mầm non.

* Kết quả thực hiện Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của

HĐND thành phố về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc học mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

* Kết quả thực hiện Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố; Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 24/9/2018 của UBND thành phố về chế độ chi hỗ trợ đối với lao động hợp đồng ở vị trí nấu ăn trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

3.2. Huy động nguồn lực tài chính cho phát triển giáo dục mầm non

(Tính theo giai đoạn 2018-2025, tương ứng từ năm học 2018-2019 đến năm học 2024-2025)

- Kinh phí chi cho giáo dục mầm non nguồn ngân sách là 13.333,501 triệu đồng.

Cụ thể:

+ Tổng kinh phí chi đầu tư cơ sở vật chất giai đoạn 2018-2025 là 1.286, 95 triệu đồng.

+ Tổng kinh phí chi thường xuyên giai đoạn 2018-2025 là 12.046,55 triệu đồng

- Kinh phí từ chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đầu tư cho GDMN: 0 triệu đồng (xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia) *(nếu có)* 0 triệu đồng.

- Kinh phí từ Dự án của Tổ chức Tầm nhìn thế giới *(nếu có)*: 0 triệu đồng.

- Kinh phí từ Tổ chức Cứu trợ trẻ em quốc tế *(nếu có)*: 0 triệu đồng.

- Khác *(nếu có)*: 0 triệu đồng.

3.3. Đổi mới công tác quản lý giáo dục mầm non

Công tác quản lý chỉ đạo nhà trường luôn được đổi mới, sáng tạo, khoa học. Chủ động tiếp cận các phương pháp giáo dục tiên tiến STEAM, Montessori, dự án học tập, khai thác công nghệ thông tin, công nghệ AI, nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục, quản lý hồ sơ sổ. BGH luôn đi đầu gương mẫu ở mọi hoạt

động trong nhà trường. Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non.

Xây dựng các tiêu chí rõ ràng. Kế hoạch cụ thể mang tính khả thi cao, sát với thực tế. Chỉ đạo sát sao kịp thời với những biện pháp sáng tạo giúp cho giáo viên thực hiện nhiệm vụ CSND - GD trẻ nhằm nâng cao chất lượng toàn diện của trường.

Phân công rõ trách nhiệm chú trọng kiểm tra sát sao từng người, từng việc. Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn nâng cao năng lực đội ngũ. Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học. Xây dựng khối đoàn kết nhất trí trong nhà trường.

Tăng cường lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính, an toàn giao thông, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, dịch bệnh... vào thực hiện Chương trình GDMN;

Duy trì mô hình công trường an toàn trong nhà trường, hướng dẫn, tổ chức thực hiện nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội; bảo đảm an toàn giao thông cho trẻ. Thực hiện áp dụng Bộ tiêu chí trường mầm non giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần. Tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “học thông qua vui chơi, trải nghiệm” tiếp tục gắn với chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về kết quả thực hiện, nhân rộng các mô hình điển hình, cách làm sáng tạo, thực hiện hiệu quả chuyên môn.

3.4. Công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non

Công tác tuyên truyền trong nhà trường mầm non là rất lớn và đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao chất lượng giáo dục cũng như sự phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội. Nhận thức được điều đó nhà trường đã tích cực tuyên truyền giúp phụ huynh hiểu rõ vai trò, mục tiêu, nội dung và phương pháp giáo dục mầm non. Góp phần thay đổi nhận thức sai lệch, từ đó thúc đẩy sự quan tâm và phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường. Tạo sự đồng thuận và ủng hộ tích cực từ phụ huynh và xã hội trong các hoạt động giáo dục và chăm sóc trẻ. Huy động được các nguồn lực từ cộng đồng để cải thiện cơ sở vật chất và môi trường học tập.

Bên cạnh đó giáo dục ý thức và kỹ năng cho trẻ thông qua hoạt động tuyên truyền như qua tranh ảnh, khẩu hiệu, các hoạt động trải nghiệm giúp trẻ nhận thức ban đầu về những giá trị đạo đức, an toàn, vệ sinh, bảo vệ môi trường...

Tăng cường mối liên hệ giữa các lực lượng giáo dục, giúp gắn kết chặt chẽ giữa giáo viên - phụ huynh - chính quyền địa phương trong công tác nuôi dạy trẻ. Góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn và thân thiện.

Thúc đẩy việc thực hiện các chủ trương, chính sách của ngành như phổ cập giáo dục mầm non, phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe trẻ, mô hình

trường học hạnh phúc, đảm bảo an toàn giao thông trong trường, khai thác yếu tố thiên nhiên cho trẻ hoạt động, dinh dưỡng trẻ thơ, bé làm quen tiếng anh, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục quyền con người, sử dụng năng lượng tiết kiệm... được lan tỏa nhanh chóng và hiệu quả hơn.

Với các hình thức tuyên truyền đã thực hiện như: Góc chia sẻ cảm xúc “Điều con muốn nói”, chuyến tàu nguyên liệu, xây dựng fanpage, kênh YouTube, Zalo nhóm lớp để tuyên truyền thông tin. Sử dụng video ngắn, infographic để truyền tải thông điệp.

Trong 5 năm nhà trường đã tổ chức tuyên truyền được 618 bài. Với sự tích cực trong công tác tuyên truyền phụ huynh tin yêu gửi gắm con, chất lượng CSND & GD của nhà trường được nhiều người biết đến.

3.5. Đổi mới nội dung, chương trình giáo dục mầm non

Xây dựng kế hoạch thực hiện theo chương trình giáo dục Mầm non tại Thông tư số 28/2016 TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi tại Thông tư số 51/2020 TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ theo Chương trình GDMN. Triển khai bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM; dự án học tập; ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số trong thực hiện chương trình GDMN cho cán bộ, giáo viên. Chú trọng tổ chức thực hiện các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua hoạt động chơi là chủ đạo, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày. Chuẩn bị tốt các điều kiện và năng lực đội ngũ để thí điểm Chương trình GDMN mới; Tăng cường lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính, an toàn giao thông, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, dịch bệnh... vào thực hiện Chương trình GDMN;

Nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025. Thực hiện các chương trình chương "Tôi yêu Việt Nam" giai đoạn 2020-2024; Đề án Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2019-2025; Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025

Đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục nhà trường. Thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”.

Tổ chức cho trẻ 3-5 tuổi làm quen với tiếng Anh với các trò chơi trên máy tính

3.6. Nâng cao chất lượng chăm sóc, sức khỏe và dinh dưỡng cho trẻ mầm non

- Công tác tổ chức ăn bán trú: Huy động các nguồn lực để nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú cho trẻ, việc thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm, các điều kiện bảo đảm tổ chức bữa ăn cho trẻ em tại cơ sở GDMN, giám sát chất lượng bữa ăn theo quy định của Chương trình GDMN, phối hợp liên ngành, sự tham gia của gia đình;

+ Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý cho trẻ ở trường. Các bữa ăn trong ngày của trẻ đảm bảo đủ lượng, cân đối dưỡng chất theo 4 nhóm thực phẩm (Protit, Lipit, Gluxit, Vitamin và muối khoáng). Tính khẩu phần ăn của trẻ trên phần mềm “ Quản lý bếp ăn bán trú” Đảm bảo khẩu phần ăn cho trẻ và cân đối giữa các chất.

+ Ký hợp đồng thực phẩm với các nhà cung cấp thực phẩm có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có đăng ký kinh doanh và có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. Đội ngũ nhân viên nấu ăn được tập huấn và có chứng chỉ tập huấn về vệ sinh an toàn thực phẩm.

+ Xây dựng thực đơn cân đối phù hợp với lứa tuổi, đảm bảo đủ năng lượng và dưỡng chất, thay đổi món ăn theo mùa, các món ăn không trùng lặp trong 3 tuần. Căn cứ thực đơn, mức tiền ăn, giá thành thực phẩm để tính ăn từng ngày chính xác. Chi hết mức tiền vào bữa ăn trong ngày của trẻ. Thực phẩm trong ngày được viết thông báo trên bảng công khai tài chính và sổ theo dõi trước 8h30 sáng.

+ Hàng năm nhà trường đã đón đoàn kiểm tra VSATTP của huyện và được đánh giá cao về chất lượng bữa ăn và vệ sinh ATTP. Hàng ngày có sự giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ về khâu giao nhận thực phẩm tại bếp. Công khai thực đơn hàng tuần lên các trang nhóm zalo, fb, trang Web....để phụ huynh nắm bắt và phản hồi về chất lượng bữa ăn.

- Thực hiện Đề án xây dựng “Mô hình bữa ăn học đường đảm bảo dinh dưỡng hợp lý kết hợp với tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ mầm non” tại các trường mầm non;

+ 100% trẻ được ăn bán trú với khẩu phần ăn dinh dưỡng hợp lý, trẻ hào hứng tham gia các hoạt động thể chất hàng ngày. Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thừa cân và béo phì so với đầu năm học.

+ Phụ huynh đồng hành tích cực trong nuôi dưỡng và giáo dục thể chất cho trẻ.

- Công tác y tế trường học, kiểm tra sức khỏe định kỳ, đánh giá tình trạng dinh dưỡng, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì;

+ Trẻ được khám sức khỏe 1 năm/ lần, làm tốt công tác vệ sinh môi trường không để xảy ra dịch bệnh trong trường.

+ Cân nặng đạt 98% , chiều cao đạt 98,7% trẻ béo phì giảm, không chế được trẻ thừa cân

- Công tác tập huấn nâng cao năng lực và tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chăm sóc, sức khỏe, dinh dưỡng và bảo đảm an toàn cho trẻ em mầm non;

+ Đã tập huấn đầy đủ các nội dung theo kế hoạch cho 100% giáo viên và nhân viên nấu ăn, với hình thức tập huấn trực tiếp, sinh hoạt chuyên đề vệ sinh, lồng ghép nội dung trong các buổi họp sinh hoạt chuyên môn tổ...

+ Tổ chức tuyên đến phụ huynh qua các buổi họp phụ huynh, các giờ đón trả trẻ, bảng tuyên truyền, trên các trang nhóm zalo, fb, trang web của nhà trường...

- Việc thực hiện các quy định về an toàn trường học và kết quả thực hiện Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT.

+ 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần. Không có vụ tai nạn thương tích xảy ra trong năm học.

+ Có sở vật chất ngày càng hoàn thiện, môi trường học tập – vui chơi ngày càng thân thiện và an toàn.

+ Nhận thức trách nhiệm của giáo viên, nhân viên và phụ huynh trong việc đảm bảo an toàn cho trẻ được nâng cao rõ rệt.

+ Kết quả thực hiện Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT: đạt 49/50 tiêu chí trong bảng kiểm thực hiện tốt, trong đó có 20 tiêu chí gạch chân đều đạt.

3.7. Hoàn thiện quy hoạch mạng lưới trường, lớp, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho giáo dục mầm non

Kết quả giai đoạn 2018-2025, tương ứng từ năm học 2018-2019 đến năm học 2024-2025 về:

- Công tác xây dựng quy hoạch chi tiết và dành quỹ đất xây dựng cơ sở GDMN phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đáp ứng nhu cầu đưa trẻ đến trường lớp mầm non;

- Phát triển trường lớp đáp ứng nhu cầu chăm sóc giáo dục con công nhân, người lao động ở khu vực có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu đông dân cư;

- Số lượng, kinh phí đầu tư xây dựng mới, bổ sung các hạng mục công trình theo quy định đạt chuẩn về cơ sở vật chất;

- Huy động nguồn lực trang bị thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu cho các nhóm, lớp; Tỷ lệ các nhóm lớp đủ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu.

3.8. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục mầm non

- Kết quả tuyển dụng viên chức đối với giáo viên mầm non theo từng năm học, từ năm học 2018-2019 đến năm học 2024-2025;

- Thực hiện chế độ chính sách đối với đội ngũ;

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc quản lý đội ngũ đặc biệt là thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, nâng cao năng lực tiếp cận với giáo dục tiên tiến và công nghệ số, quản lý sơ số, chữ kí số. Hàng năm tổ chức đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, chuẩn hiệu trưởng, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cán bộ quản lý, giáo viên mầm non bằng hình thức tự đánh giá. Đánh giá của tổ chuyên môn và nhà trường. Nhận xét các ưu điểm, hạn chế để có phương hướng khắc phục trong thời gian tới.

- Công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tay nghề cho đội ngũ CBGVNV được nhà trường quan tâm. Đây được coi là nhiệm vụ then chốt để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục của nhà trường. Nhằm giúp đội ngũ giáo viên các trường nâng cao năng lực công nghệ thông tin, tiếp cận được những phần mềm mới hỗ trợ trong việc thiết kế các hoạt động giáo dục cũng như thiết kế các trò chơi hỗ trợ thực hiện các hoạt động giáo dục trẻ. Quản lý hồ sơ của cô, trẻ và hồ sơ của lớp trên Drive, duyệt kế hoạch giáo dục trên phần mềm Google Class room, khai thác một số ứng dụng trên Drive, hướng dẫn tạo google docs; QR code; Quizizz- kahoot; Google docs; Padlet; google slide, animal 4D.... Nội dung được nhà trường quan tâm hơn cả đó là việc bồi dưỡng công nghệ thông tin cho giáo viên- tin học hóa trong giáo viên. Giáo viên không chỉ biết sử dụng những kiến thức cơ bản về tin học như word và excel mà còn được tiếp cận với những phần mềm mới và ứng dụng những phần mềm đó vào thiết kế các hoạt động giáo dục, các trò chơi cho trẻ trong các hoạt động khác. Ưu tiên bồi dưỡng các nội dung về công nghệ thông tin và mô hình giáo dục mới.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng thường xuyên sử dụng cho xây dựng kế hoạch và thiết kế trò chơi. Trên cơ sở các phần mềm đã được Sở giáo dục, Phòng giáo dục tập huấn, nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng về các kỹ thuật sử dụng phần mềm đó vào thiết kế các trò chơi cho trẻ. Khuyến khích động viên các hoạt động giáo dục trẻ ứng dụng công nghệ thông tin vào tổ chức cho trẻ. Tạo cơ hội cho giáo viên chia sẻ những kinh nghiệm hay những ý tưởng mới trong việc đưa công nghệ vào cho trẻ hoạt động.

- Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non cốt cán;

Phát huy vai trò của ban cốt cán, chuyên môn trong việc hỗ trợ giáo viên tiếp cận với các phần mềm mới, quan tâm hơn đối với những giáo viên có tuổi, giáo viên có khả năng công nghệ yếu hơn, năng lực chuyên môn còn non.

Nhà trường đã thành lập tổ chuyên môn gồm 3 đồng chí. Một tổ trưởng phụ trách chung và 1 tổ phó. Một tổ phó phụ trách nhà trẻ và bếp ăn.

Hàng tháng tổ chuyên môn và chuyên môn trường phối hợp tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo đúng quy định. Mục đích trao đổi về kinh nghiệm ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, công tác chuyển đổi số, giáo dục tiên tiến...

- Nhà trường đã quan tâm xây dựng môi trường làm việc đảm bảo các điều kiện cho đội ngũ giáo viên mầm non thực hiện nhiệm vụ, giảm áp lực. Nhà trường xây dựng kế hoạch đầu tư, sửa chữa sắm mới các đồ dùng trang thiết bị phục vụ việc thực hiện các nhiệm vụ giáo dục. Trang bị máy tính cho phòng tin học với 15 máy tính, mỗi phòng chức năng 1 máy tính tổng số 5 máy tính phòng chức năng; Mỗi lớp 1 máy tính và 1 tivi. Tất cả các máy tính đều được kết nối Internet. Toàn bộ hệ thống máy tính phòng tin đề có tai nghe và zắc nối. Đầu tư ti vi

thông minh, đồ dùng công nghiệp, đồ chơi thông minh. Không còn việc giáo viên ngồi làm đồ dùng, đồ chơi cho trẻ chơi. Kế hoạch giáo dục được thực hiện kí số và lưu dữ số. Giáo viên không mất thời gian in. Giáo viên tham gia các buổi sinh hoạt chuyên môn trực tuyến trên phần mềm zoom.

3.9. Công tác xã hội hóa giáo dục mầm non

- Những việc làm cụ thể nhằm tạo điều kiện thuận lợi về đất đai, tín dụng, thuế và thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở GDMN.

- Những giải pháp quản lý nhằm đảm bảo chất lượng:

+ Công tác cấp phép thành lập, cấp phép hoạt động, dừng hoạt động, giải thể, xử phạt hành chính...

+ Công tác hướng dẫn chuyên môn, thanh - kiểm tra

+ Tính đến tháng 5/2025, số cơ sở GDMN ngoài công lập: 0 cơ sở, trong đó: 01 trường và 0 cơ sở GDMN độc lập; số nhóm lớp: 8 (chiếm 100%); số trẻ: 137 (chiếm 75.6%).

+ Số lượng cơ sở GDMN ngoài công lập được thành lập trong giai đoạn 2018-2025: 0 cơ sở, trong đó: 01 trường và 0 cơ sở GDMN độc lập.

+ Số kinh phí nhà đầu tư xây dựng và vận hành hoạt động các cơ sở GDMN ngoài công lập trong giai đoạn 2018-2025: 14.916,544 triệu đồng.

3.10. Hợp tác quốc tế và nghiên cứu khoa học trong giáo dục mầm non

+ Số lượng sáng kiến được công nhận cấp trường trong 5 năm là: 90

+ Số lượng sáng kiến được công nhận cấp quận/huyện trong 5 năm là: 30

4. Ưu điểm.

- Giúp cải thiện chất lượng giảng dạy và học tập, từ đó nâng cao chất lượng trên trẻ. Các chương trình giáo dục được thiết kế phù hợp, cập nhật và đổi mới sẽ giúp trẻ tiếp cận được những kiến thức và kỹ năng mới, phù hợp với tình hình thực tế.

- Phát triển giáo dục mở rộng cơ hội học tập cho tất cả các đối tượng trong xã hội, không phân biệt vùng miền, dân tộc hay hoàn cảnh. Điều này giúp giảm bớt sự chênh lệch về cơ hội học tập giữa các khu vực, từ đó thúc đẩy sự công bằng xã hội.

- Giúp chuyển đổi từ mô hình giáo dục truyền thống sang mô hình giáo dục tiên tiến hơn, sử dụng công nghệ và phương pháp giảng dạy hiện đại. Việc tích hợp công nghệ vào giáo dục, như học trực tuyến, học qua phần mềm ứng dụng, giúp trẻ phát triển kỹ năng số và sáng tạo.

- Một hệ thống giáo dục tốt sẽ cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước. Khi đầu tư vào giáo dục, quốc gia sẽ có một lực lượng lao động thông minh, sáng tạo và đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu khắt khe trong các ngành công nghiệp, khoa học, công nghệ.

- Nâng cao chất lượng giáo dục sẽ tạo ra lực lượng lao động có năng lực cao, có thể đóng góp tích cực vào sự phát triển của nền kinh tế. Một xã hội có giáo dục tốt sẽ thu hút đầu tư và phát triển mạnh mẽ trong các ngành công nghiệp sáng tạo, công nghệ, và dịch vụ.

- Phát triển giáo dục có thể thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu khoa học, sáng tạo và đổi mới. Điều này không chỉ giúp nâng cao trình độ học thuật mà còn tạo ra những sản phẩm và giải pháp mới có thể giải quyết các vấn đề xã hội và kinh tế.

- Xây dựng một xã hội văn minh và hiện đại. Một nền giáo dục chất lượng không chỉ giúp người học phát triển về mặt trí tuệ mà còn hình thành nhân cách, đạo đức và các giá trị văn hóa. Điều này góp phần xây dựng một xã hội văn minh, hiện đại và có trách nhiệm.

5. Khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân

5.1. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình phát triển GDMN tại địa phương.

Cơ sở vật chất và trang thiết bị còn ít đặc biệt là đồ dùng đồ chơi sáng tạo, kích thích trẻ tư duy. Phòng học đặc biệt là phòng học thông minh còn thiếu các thiết bị hiện đại để hỗ trợ quá trình học tập và phát triển của trẻ.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên vẫn còn thiếu. Kỹ năng sư phạm, chưa được đào tạo đầy đủ về phương pháp giảng dạy mầm non hiện đại.

Môi trường học tập, sinh hoạt và vui chơi ngoài trời chưa đáp ứng đủ cho trẻ chơi.

Tiền ăn của trẻ còn thấp mới chỉ đáp ứng được dinh dưỡng đủ theo quy định chứ không cao

Nguồn kinh phí dành cho GDMN còn hạn hẹp, dẫn đến khó khăn trong việc nâng cấp cơ sở vật chất và cải thiện chất lượng giáo dục.

Sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong việc phát triển GDMN còn hạn chế, điều này làm giảm hiệu quả của các chương trình giáo dục.

Mặc dù các phương pháp giáo dục mầm non hiện đại đang được áp dụng, nhưng vẫn còn tình trạng giảng dạy theo phương pháp truyền thống, không chú trọng phát triển tư duy sáng tạo, kỹ năng sống cho trẻ.

Nhiều trẻ gặp khó khăn về mặt tâm lý do thiếu sự quan tâm, chăm sóc từ gia đình và nhà trường, nhưng chưa có các chương trình can thiệp phù hợp.

Một số trẻ có nhu cầu đặc biệt hoặc có hoàn cảnh khó khăn nhà trường chưa đủ để đáp ứng nhu cầu học tập của các em.

5.2. Nguyên nhân.

Đại bộ phận phụ huynh là công nhân và nông dân.

Trường nằm ở vùng nông thôn.

Tỉ lệ giáo viên, nhân viên được phân bổ về trường chưa đầy đủ theo quy định.

Nguồn chi từ ngân sách thấp

6. Đề xuất các giải pháp phát triển GDMN của địa phương, thành phố trong giai đoạn tới

Để phát triển Giáo dục Mầm non tại địa phương, thành phố trong giai đoạn tới, cần có một chiến lược tổng thể, bao gồm các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, cải thiện cơ sở vật chất và tạo môi trường học tập an toàn, sáng tạo cho trẻ

+ Tăng cường đầu tư vào cơ sở vật chất và trang thiết bị

Đảm bảo có đủ phòng học đạt chuẩn, không gian vui chơi an toàn, khu vực sinh hoạt phù hợp với lứa tuổi trẻ. Đặc biệt, các trường ở nông thôn cần được ưu tiên đầu tư.

Mua sắm trang thiết bị học tập hiện đại: Đầu tư thêm đồ chơi phát triển tư duy, học cụ giúp trẻ học tập qua trải nghiệm, đồ dùng hỗ trợ giảng dạy (máy tính bảng, thiết bị âm thanh, ánh sáng...) để phát huy tối đa khả năng sáng tạo của trẻ.

+ Đào tạo và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên

Tăng cường đào tạo tay nghề cho giáo viên mầm non: Cần mở rộng các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn và nghiệp vụ cho giáo viên mầm non, bao gồm cả các phương pháp giáo dục tiên tiến như giáo dục STEM, giáo dục cảm xúc, và phương pháp học tập qua chơi.

Phát triển chương trình đào tạo giáo viên phù hợp với nhu cầu thực tế: Tạo các khóa đào tạo ngắn hạn, tập huấn cho giáo viên về các phương pháp giáo dục hiện đại, đồng thời cập nhật kiến thức về phát triển tâm lý trẻ em.

+ Đảm bảo chế độ dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ

Cải thiện chế độ dinh dưỡng: Đảm bảo trẻ mầm non có chế độ ăn uống đầy đủ và hợp lý để phát triển cả thể chất và trí tuệ. Có thể hợp tác với các tổ chức y tế để xây dựng thực đơn dinh dưỡng khoa học cho các trường mầm non.

Thực hiện kiểm tra sức khỏe định kỳ: Cần tăng cường việc kiểm tra sức khỏe cho trẻ, phát hiện sớm các vấn đề sức khỏe, và triển khai các chương trình tiêm chủng, phòng bệnh cho trẻ.

+ Tăng cường sự tham gia của cộng đồng và phụ huynh

Phối hợp với phụ huynh trong quá trình giáo dục: Tổ chức các buổi gặp mặt, hội thảo, và chương trình tuyên truyền về vai trò của gia đình trong việc hỗ trợ trẻ phát triển toàn diện.

Xây dựng các chương trình cộng đồng hỗ trợ: Mời các tổ chức cộng đồng, doanh nghiệp địa phương tham gia đầu tư và hỗ trợ các trường mầm non về vật chất, tài chính, hoặc các chương trình học bổng cho trẻ em khó khăn.

+ Xây dựng chương trình giáo dục mầm non linh hoạt và sáng tạo

Tăng cường phương pháp học qua chơi: Đổi mới phương pháp giảng dạy bằng cách xây dựng chương trình học tập trải nghiệm, khuyến khích sự sáng tạo và khám phá của trẻ. Các hoạt động như nghệ thuật, âm nhạc, thể thao cần được chú trọng nhiều hơn.

Áp dụng phương pháp giáo dục theo nhu cầu của từng trẻ: Xây dựng các chương trình học linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng trẻ, bao gồm cả các trẻ có nhu cầu đặc biệt hoặc trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy

Xây dựng hệ thống quản lý học sinh trực tuyến: Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý học sinh, việc theo dõi tiến độ học tập, sức khỏe và các hoạt động của trẻ sẽ giúp giáo viên và phụ huynh dễ dàng theo dõi và hỗ trợ trẻ.

Phát triển chương trình học trực tuyến cho trẻ mầm non: Mặc dù học trực tuyến không thể thay thế hoàn toàn môi trường học tập trực tiếp, nhưng có thể triển khai các lớp học trực tuyến với các video giáo dục, các bài hát và câu chuyện thú vị giúp trẻ học qua hình ảnh và âm thanh.

+ Tăng cường công tác tuyên truyền và nâng cao nhận thức về GDMN

Tổ chức các chiến dịch tuyên truyền về tầm quan trọng của GDMN: Mở rộng các chiến dịch truyền thông nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về sự quan trọng của giáo dục mầm non đối với sự phát triển lâu dài của trẻ.

Khuyến khích các bậc phụ huynh cho trẻ tham gia học mầm non: Tổ chức các buổi tư vấn, hội thảo để giải thích rõ lợi ích của việc cho trẻ học mầm non, giúp phụ huynh hiểu rõ hơn về vai trò của GDMN trong sự phát triển của trẻ.

+ Tạo ra môi trường học tập an toàn, thân thiện

Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em: Cần xây dựng các quy tắc nghiêm ngặt về an toàn cho trẻ tại trường học, đặc biệt là trong các hoạt động vui chơi và sinh hoạt hằng ngày.

Thúc đẩy giáo dục cảm xúc cho trẻ: Tổ chức các hoạt động giúp trẻ phát triển cảm xúc và kỹ năng xã hội như chia sẻ, hòa đồng và giải quyết xung đột, giúp trẻ tự tin và yêu thích học tập.

Phát triển GDMN tại các địa phương, thành phố trong giai đoạn tới đòi hỏi

một sự kết hợp chặt chẽ giữa các giải pháp về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, chương trình giáo dục, và sự tham gia của cộng đồng. Các chính sách phát triển GDMN cần phải linh hoạt, đáp ứng nhu cầu của từng khu vực và đối tượng trẻ em để đảm bảo mọi trẻ em đều có cơ hội phát triển toàn diện ngay từ những ngày đầu đời.

7. Kiến nghị

7.1. Đối với Chính phủ

- Nâng bậc lương cơ bản cho giáo viên mầm non tương đương với các bậc học khác.

- Tăng thêm chế độ ưu đãi đáp ứng đặc thù công việc của giáo viên mầm non.

- Có chế độ đãi ngộ phù hợp với nhân viên nuôi dưỡng.

7.2. Đối với các Bộ ngành, thành phố

- Quan tâm đề xuất với cấp trên một số nội dung như:

- Nâng bậc lương cơ bản cho giáo viên mầm non tương đương với các bậc học khác.
- Tăng thêm chế độ ưu đãi đáp ứng đặc thù công việc của giáo viên mầm non.
- Có chế độ đãi ngộ phù hợp với nhân viên nuôi dưỡng.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Lưu VT./.

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Thị Thạo